TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2026/DS-ST
Ngày 19/5/2026.
"V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Kiên.

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Tính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2025/TLST-DS, ngày 12/11/2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2026/QĐXXST-DS, ngày 04/5/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thùy L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp T, xã V, tỉnh Vĩnh Long. Hiện cư trú: Số D, đường D, khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

Bị đơn:

- Bà Ngô Thị Thùy T, sinh năm 1971. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.
- Anh Nguyễn Minh S, sinh năm 1989. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thùy L trình bày:

Dây hụi 3.000.000 đồng, khui hụi ngày 04/4/2023 dl, có 19 phần, 01 tháng khui một lần, do chị Lê Thị Thùy L đầu thảo hụi, bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S là hụi viên, hình thức khui hụi ai bỏ thăm cao thì hốt (bỏ thăm gửi tin nhắn nhóm Zalo hoặc điện thoại), mỗi lần khui hụi đầu thảo hưởng huê hồng số tiền 1.500.000 đồng. Dây hụi này bà T và anh S tham gia chơi chung 02 phần cụ thể như sau:

- Lần khui hụi thứ 03 ngày 05/6/2023 bà T và anh S bỏ thăm 1.000.000 đồng và hốt hụi với số tiền 38.000.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Chị L chuyển khoản tiền hụi cho anh S nhận đủ.

- Lần khui hụi thứ 08 ngày 05/11/2023 bà T và anh S bỏ thăm 1.000.000 đồng và hốt hụi với số tiền 43.000.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Chị L chuyển khoản tiền hụi cho bà T và anh S nhận đủ.

Sau khi hốt hụi 02 phần hụi, bà T và anh S đóng hụi chết 04 lần (đến lần khui hụi thứ 12) thì ngưng không đóng, chị tổ chức khui hụi từ lần thứ 13 đến lần thứ 19 là 07 lần, do bà T và anh S không đóng hụi chết nên chị L phải đóng choàng 07 lần cho 02 phần hụi chết, với số tiền 21.000.000 đồng/01 phần hụi x 02 phần hụi = 42.000.000 đồng và khui đến mãn hụi ngày 04/10/2024.

Trong 07 lần khui hụi, chị L có yêu cầu bà T và anh S đóng tiền hụi chết, điện thoại thì bà T và anh S không nghe máy, gửi tin nhắn thu tiền thì không trả lời, còn tiền hụi chết không đóng, từ đó tranh chấp xảy ra. Nay chị L yêu cầu giải quyết buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S phải trả số tiền hụi chết là 42.000.000 đồng, chị L không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra chị L không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa xét xử lần thứ nhất, bị đơn bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S đều vắng mặt và có làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên không có lời trình bày.

Những tình tiết các đương sự thống nhất với nhau:

- Chị Lê Thị Thùy L yêu cầu bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S trả số tiền hụi chết còn nợ 42.000.000 đồng.

- Tại biên bản ghi lời khai đề ngày 10/12/2025, bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S thừa nhận dây hụi này còn nợ chị L số tiền 42.000.000 đồng chưa trả và đồng ý trả số tiền này. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Những tình tiết các đương sự không thống nhất với nhau: Không có.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- *Về việc tuân theo pháp luật*: Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định pháp luật, các văn bản tố tụng đều tống đạt đầy đủ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Lê Thị Thùy L, buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S phải trả 42.000.000 đồng tiền hụi cho chị L. Buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là bị đơn, tại phiên tòa xét xử lần thứ nhất, bà T và anh S đều vắng mặt và có làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy chị Lê Thị Thùy L khởi kiện yêu cầu giải quyết buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S phải trả số tiền hụi 42.000.000 đồng, chị L không yêu cầu tính lãi suất. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là vụ án dân sự "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

Xét thấy hụi 3.000.000 đồng, khui hụi ngày 04/4/2023 dl, có 19 phần, 01 tháng khui một lần, do chị Lê Thị Thùy L đầu thảo hụi, bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S là hụi viên, hình thức khui hụi ai bỏ thăm cao thì hốt (bỏ thăm gửi tin nhắn nhóm Zalo hoặc điện thoại), mỗi lần khui hụi đầu thảo hưởng huê hồng số tiền 1.500.000 đồng. Dây hụi này bà T và anh S tham gia chơi chung 02 phần cụ thể như sau:

- Lần khui hụi thứ 03 ngày 05/6/2023 bà T và anh S bỏ thăm 1.000.000 đồng và hốt hụi với số tiền 38.000.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Chị L chuyển khoản tiền hụi cho anh S nhận đủ.

- Lần khui hụi thứ 08 ngày 05/11/2023 bà T và anh S bỏ thăm 1.000.000 đồng và hốt hụi với số tiền 43.000.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Chị L chuyển khoản tiền hụi cho bà T và anh S nhận đủ.

Sau khi hốt hụi 02 phần hụi, bà T và anh S đóng hụi chết 04 lần (đến lần khui hụi thứ 12) thì ngưng không đóng, chị tổ chức khui hụi từ lần thứ 13 đến lần thứ 19 là 07 lần, do bà T và anh S không đóng hụi chết nên chị L phải đóng choàng 07 lần cho 02 phần hụi chết, với số tiền 21.000.000 đồng/01 phần hụi x 02 phần hụi = 42.000.000 đồng và khui đến mãn hụi ngày 04/10/2024.

Trong 07 lần khui hụi, chị L có yêu cầu bà T và anh S đóng tiền hụi chết, điện thoại thì bà T và anh S không nghe máy, gửi tin nhắn thu tiền thì không trả lời, còn tiền hụi chết không đóng, từ đó tranh chấp xảy ra. Nay chị L yêu cầu giải quyết buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S phải trả số tiền hụi chết là 42.000.000 đồng, chị L không yêu cầu tính lãi.

- *Đối với bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S*: Tòa án giao Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bà T và anh S nhận để tham gia tố tụng thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tại các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải bà T và anh S đều vắng mặt không có lý do nên phiên hòa giải không tiến hành được, tại phiên tòa hôm nay bà T và anh S tiếp tục vắng mặt.

Đối với anh Nguyễn Minh S cho rằng anh không có tham gia chơi hụi, nhưng anh S đã thực hiện các hành vi như: Nhắn tin hoặc điện thoại đến chị L về số tiền hụi bỏ thăm, cung cấp số tài khoản của anh và số tài khoản của bà T và yêu cầu chị L chuyển tiền hụi được hốt vào các tài khoản này, số tiền hụi hốt được anh S có sử dụng tiêu xài, sau đó anh S và bà T cùng đóng hụi chết…mặt khác L khai khi xác lập giao dịch chơi hụi, sổ hụi ghi tên bà T và anh S cùng tham gia chơi chung phần hụi, quá trình bỏ thăm hốt hụi, chuyển tiền và đóng hụi chết chị L đều gửi tin nhắn thông báo cho anh S biết nhưng anh S không phản đối, không có ý kiến gì về tư cách hụi viên, từ đó dây hụi vẫn tiếp tục giao dịch cho đến mãn hụi. Điều đó đã minh chứng anh S và bà T (mẹ anh S) cùng tham gia giao dịch dây hụi này với tư cách là hụi viên. Do đó anh S và bà T cùng có nghĩa vụ trả tiền hụi chết cho chị L là đúng quy định tại Điều 24 của Nghị định số: 19/2019/NQ-CP, ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường.

Tại phiên tòa bà T và anh S vắng mặt, tại biên bản ghi lời khai đề ngày 10/12/2025, bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S khai nhận dây hụi này còn nợ chị L số tiền 42.000.000 đồng chưa trả là sự thật. Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh được quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Từ những chứng cứ nêu trên, xét thấy chị Lê Thị Thùy L khởi kiện yêu cầu giải quyết buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S có nghĩa vụ trả 42.000.000 đồng tiền hụi là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về lãi suất chậm trả:* Chị L không đặt ra yêu cầu giải quyết; các đương sự cũng không tranh chấp số tiền lãi suất đã đóng. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S liên đới trách nhiệm có nghĩa vụ nộp án phí theo quy định pháp luật (án phí được tính 5% trên tổng số tiền bà T và anh S có nghĩa vụ trả cho chị linh). Chị linh không phải chịu án phí và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

[5] Xét lời của Kiểm sát viên trình bày về trình tự thủ tục tố tụng và hướng giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; các Điều 147, 228, 235, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 471, 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 16, Điều 24 Nghị định số: 19/2019/NQ-CP, ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị Thùy L.

1. Buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S có nghĩa vụ trả 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng) cho chị Lê Thị Thùy L.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Ngô Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh S có nghĩa vụ nộp 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm nghìn đồng).

- Chị Lê Thị Thùy L không phải chịu án phí. Hoàn trả cho chị Lê Thị Thùy L 1.050.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0009124, ngày 11/11/2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu.

3. Về quyền kháng cáo:

- Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 11 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lý Thanh Lâm